

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 84/2022/DS-ST
Ngày: 14/6/2022
(V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phúc.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Huy Dân;

2. Ông Nguyễn Văn Tư;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy.

Vào ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 65/2022/TLST – DS ngày 15 tháng 02 năm 2022 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐXX-ST ngày 04 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2022/QĐST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Ngọc H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Khu B, thị trấn M, huyện P, tỉnh T.

Đại diện theo ủy quyền: ông Lê Hoàng A, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, huyện Y, tỉnh T (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Võ Minh K, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện C, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai ghi ngày 27/12/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ủy quyền cho ông Lê Hoàng A trình bày:**

Ngày 20/3/2017, bà Võ Ngọc H có cho ông Võ Minh K vay số tiền 100.000.000 đồng có làm biên nhận, ghi ngày 20/3/2017, lãi suất 2%/tháng, thỏa

thuận khi nào bà Võ Ngọc H cần tiền thì báo trước để ông Võ Minh K trả lại. Từ lúc vay tiền đến nay ông Võ Minh K không trả lãi theo thỏa thuận, bà Võ Ngọc H đã đòi tiền lại nhiều lần nhưng ông Võ Minh K lần lữa không trả, kéo dài đến nay. Nay yêu cầu Tòa án buộc ông Võ Minh K có nghĩa vụ trả lại cho bà Võ Ngọc H số tiền 100.000.000 đồng và tiền lãi 1,5%/tháng tính từ ngày 20/3/2017 đến ngày xét xử là 94.200.000 đồng. Trả tiền ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn, đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo, thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, thông báo về kết quả phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập họp lệ nhưng ông Võ Minh K vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ được đưa ra xem xét tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy bị đơn Võ Minh K đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 02 nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy bà Võ Ngọc H khởi kiện yêu cầu ông Võ Minh K trả số tiền còn thiếu và tiền lãi nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử nhận định:

3.1. Giao dịch dân sự về việc cho mượn tiền giữa bà Võ Ngọc H với ông Võ Minh K có lập thành văn bản ghi ngày 20/3/2017, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử công nhận.

3.2. Do ông Võ Minh K vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận nên bà Võ Ngọc H yêu cầu trả lại tiền là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc ông Võ Minh K phải trả lại cho bà Võ Ngọc H số tiền 100.000.000 đồng.

3.3 Về tiền lãi: Xét mức lãi suất bà Võ Ngọc H yêu cầu là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và có lợi cho ông Võ Minh

K nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tính từ tháng 20/3/2017 đến ngày xét xử là 62 tháng 24 ngày, thành tiền là: 100.000.000 đồng x 1,5% x 62 tháng 24 ngày = 94.200.000 đồng. Như vậy ông Võ Minh K phải có nghĩa vụ trả cho bà Võ Ngọc H số tiền vay là 100.000.000 đồng và tiền lãi là 94.200.000 đồng. Tổng cộng là 194.200.000 đồng;

[4] Theo biên bản xác nhận ngày 10/6/2022 của Công an xã phú An thì ông Võ Minh K hiện có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Ấp B , xã P, huyện C, tỉnh T. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án triệu tập hợp lệ ông Võ Minh K tham gia tố tụng giải quyết vụ án nhưng ông Võ Minh K vắng mặt không lý do nên phải chịu hậu quả pháp lý bất lợi của việc từ chối tham gia tố tụng giải quyết vụ án theo quy định pháp luật. Trường hợp ông Võ Minh K có tranh chấp về quyền lợi, nghĩa vụ với bà Võ Ngọc H thì tự thỏa thuận với nhau hoặc yêu cầu giải quyết quyền lợi của mình theo quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Ông Võ Minh K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án do yêu cầu của bà Võ Ngọc H được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Ngọc H.

1. Buộc ông Võ Minh K phải có nghĩa vụ trả cho bà Võ Ngọc H số tiền 194.200.000 đồng, ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Võ Ngọc H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Võ Minh K chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và khoảng thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí: Ông Võ Minh K phải chịu 9.710.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Võ Ngọc H 4.638.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001717 ngày 15/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hà Văn Phúc

